TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2023/HS-ST
Ngày 17 tháng 5 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thị Nhiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thanh và ông Vũ Minh Đón.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Nam Hải - Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh H tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh H xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2023/HSST ngày 19 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Dương Thanh B. Sinh năm 1990. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; HKTT, chỗ ở: thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Họ tên bố: Dương Đăng K. Sinh năm 1954. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên mẹ: Vũ Thị L. Sinh năm 1953. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Gia đình bị cáo có 06 chị em, bị cáo là thứ sáu; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: ngày 25/9/2020, Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh S xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/9/2021; Tiền sự: Không; Nhân thân: ngày 25/9/2007, bị Công an huyện SM, tỉnh S xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/01/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. Theo Lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

- Anh Hoàng Văn D, sinh năm 1981; địa chỉ: thôn H, xã T, huyện Y, tỉnh H; (vắng mặt)

- Ông Dương Đăng K, sinh năm 1954; địa chỉ: thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh H. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01/01/2023, tại khu vực đường thuộc thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh H, Công an xã T, huyện Y phát hiện bắt quả tang Dương Thanh B đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ của Bẩy gồm: tại lòng bàn tay trái 01 khẩu trang y tế màu trắng cuộn tròn bên trong có 01 túi nilon màu trắng viền màu đỏ, kích thước (1,5x2)cm, bên trong túi nilon này chứa chất cục bột màu trắng, niêm phong ký hiệu M1; tại túi quần bên trái 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax màu vàng bên trong có 01 sim, niêm phong ký hiệu T2; 01 xe mô tô biển số 89M2-013.25. Bẩy khai gói nilon bị thu giữ là ma túy, loại heroine mua mục đích để sử dụng. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Dương Thanh B. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 04/01/2023, Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh H ra kết luận giám định số 79, kết luận: Chất màu trắng dạng bột trong niêm phong ghi kí hiệu M1, có khối lượng là 0,288g (không phẩy hai tám tám gam) là ma túy, loại Heroine. Mẫu hoàn lại được niêm phong trong phong bì ghi số 79/KL-KTHS(MT) bên trong có 0,284g (không phẩy hai tám bốn gam) ma túy, loại Heroine, trong niêm phong ghi ký hiệu M1; 01 khẩu trang y tế; 01 túi nilon và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định. (Hiện đang niêm phong bảo quản tại kho vật chứng của Công an huyện Y).

Quá trình điều tra, bị cáo Dương Thanh B khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 15 giờ 15 phút ngày 01/01/2023, Bẩy một mình điều khiển xe mô tô biển số 89M2-013.25 đi từ nhà đến khu vực C, thuộc địa phận xã T, huyện Y thì gặp người đàn ông tên Tr (B biết từ trước). B nói với Tr nhờ mua hộ 200.000đồng Heroine, thì Tr đồng ý. Bẩy đưa cho Tr 200.000đồng rồi người này nói với B, ma túy được để tại hốc một cột điện trong ngõ thuộc thôn L, xã T. B đi đến vị trí hốc cột điện mà Tr chỉ dẫn, lật viên gạch lên thì thấy 01 chiếc khẩu trang được cuộn tròn, B mở ra xem thấy bên trong có 01 gói ma túy. B cuộn chiếc khẩu trang lại rồi cầm gói ma túy đi về thì bị lực lượng Công an xã T phát hiện bắt quả tang, thu giữ các vật chứng có liên quan.

Kết quả điều tra đã làm rõ, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax màu vàng bên trong có 01 sim, niêm phong ký hiệu T2 và 01 xe mô tô biển số 89M2-013.25 thu giữ là tài sản của B.

Đối với đối tượng tên Tr theo B khai là người bán ma túy cho B. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 44/CT-VKS-YM ngày 17/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Dương Thanh B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Dương Thanh B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong bản cáo trạng đã nêu, bị cáo xác định chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax màu vàng bên trong có 01 sim và 01 xe mô tô biển số 89M2-013.25 đã thu giữ là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, bị cáo không cất dấu ma túy trong xe mô tô mà chỉ là phương tiện bị cáo đi lại hàng ngày, nguồn tiền mua chiếc xe máy là của bố bị cáo nên bị cáo đề nghị HĐXX cho bị cáo xin lại những tài sản này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh H trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố: Bị cáo Dương Thanh B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Thanh B từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/01/2023. Hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có thu nhập ổn định và không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Đối với phong bì niêm phong mẫu hoàn lại sau giám định số 79/KL-KTHS(MT) bên trong có 0,284g ma túy loại heroin, 01 khẩu trang y tế, 01 túi nilon và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định liên quan đến hành vi phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax màu vàng, bên trong có 01 sim là của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo. Đối với 01 xe mô tô biển số 89M2 - 013.25, đăng ký mang tên Dương Thanh B: Ông Dương Đăng K là bố đẻ của bị cáo cho rằng nguồn tiền mua chiếc xe là của ông nhưng ông không có căn cứ chứng minh. Do đó căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được, HĐXX xác định đây là tài sản của Dương Thanh B dùng để đi lại hàng ngày và không sử dụng vào việc tàng trữ ma túy nên cần trả lại cho bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng*: Cơ quan Điều tra - Công an huyện Y và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Y và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra cho đến phiên tòa sơ thẩm đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp khách quan với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong vật chứng, biên bản ghi lời khai của người liên quan, người làm chứng, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01/01/2023, tại khu vực đường thuộc thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh H, Dương Thanh B đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,288g (*không phẩy hai tám tám gam*) ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi và khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ như nêu trên đã đủ cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo về hành vi và tội danh như đã nêu là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội*: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến an ninh, trật tự công cộng, an toàn xã hội, gây nguy hiểm và là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Bị cáo Dương Thanh B phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về hình phạt*: Bị cáo đã bị xét xử về tội phạm ma túy chưa được xóa án tích, nay tiếp tục phạm tội cùng loại với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về biện pháp tư pháp*:

- Đối với phong bì niêm phong mẫu hoàn lại sau giám định số 79/KL-KTHS(MT) bên trong có 0,284g ma túy loại heroin, 01 khẩu trang y tế, 01 túi nilon và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định là vật liên quan đến hành vi phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax màu vàng, bên trong có 01 sim là của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 89M2 - 013.25, đăng ký mang tên Dương Thanh B: Ông Dương Đăng K là bố đẻ của bị cáo cho rằng nguồn tiền mua chiếc xe là của ông nhưng ông không có căn cứ chứng minh. Do đó căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được, HĐXX xác định đây là tài sản của Dương Thanh B, bị cáo dùng để đi lại hàng ngày và không sử dụng vào việc tàng trữ ma túy, tại phiên tòa bị cáo đề nghị xin được nhận lại nên cần trả lại cho bị cáo

[7] Đối với người đàn ông tên Tr theo B khai là người bán ma túy cho Bẩy: quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của người này, nên không có căn cứ để xử lý.

[8] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

2. Tuyên bố: Bị cáo Dương Thanh B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

3. Xử phạt: Bị cáo Dương Thanh B 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/01/2023.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu hoàn lại sau giám định số 79/KL-KTHS(MT) bên trong có 0,284g ma túy loại heroin trong niêm phong ghi ký hiệu M1, 01 khẩu trang y tế, 01 túi nilon và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

- Trả lại bị cáo Dương Thanh B 01 xe mô tô biển số 89M2 - 013.25, kèm theo 01 đăng ký mang tên Dương Thanh B và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax màu vàng, bên trong có 01 sim.

5. Về án phí: Bị cáo Dương Thanh B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TA, VKS tỉnh H;
- CA, VKS huyện Y;
- Trại tạm giam - CA tỉnh H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Nhiên